

NGHIÊN CỨU HỒ CHÍ MINH

VĂN HỒ CHÍ MINH VÀ CÁC LÃNH TỤ CỦA ĐẢNG - HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Mục lục

TU TƯỢNG HỒ CHÍ MINH

- 3. **NGUYỄN THỊ ÁNH:** Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của chi bộ đảng và vận dụng vào việc phát huy vai trò của chi bộ đảng hiện nay
- 8. **NGUYỄN XUÂN TRUNG:** Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới đất nước
- 17. **NGUYỄN THỊ HẢI YẾN:** Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết vấn đề dân tộc, tôn giáo trong kỷ nguyên mới

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

- 26. **NGUYỄN CHÍ HIẾU:** Học tập, noi gương phong cách gần dân, trọng dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh để tăng cường thực hành dân chủ trong Đảng và xã hội
- 35. **NGUYỄN VĂN QUANG - LÊ HỒ SƠN:** Xây dựng hệ giá trị thanh niên Việt Nam từ ánh sáng nhân cách Hồ Chí Minh

TIỂU SỬ, SỰ NGHIỆP CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC

- 41. **LÝ VIỆT QUANG - BUI THỊ ÁNH HỒNG:** Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai – Nhà lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam
- 46. **TRẦN MINH TRƯỜNG:** Đồng chí Tố Hữu - Nhà lãnh đạo xuất sắc trên mặt trận tư tưởng, lý luận

TRAO ĐỔI

- 52. **LÂM THỊ KHO:** Văn hóa hòa bình Hồ Chí Minh: Từ lịch sử, hiện tại và tương lai
- 60. **NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới
- 67. **NGUYỄN THỊ THUY DUYÊN:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về khát vọng hùng cường của dân tộc đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới
- 75. **LÊ THỊ HUỆ:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển “xanh, hài hòa, bản sắc, hạnh phúc”
- 89. **PHẠM THỊ THƠM:** Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh - kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong kỷ nguyên phát triển mới
- 92. **LÊ THỊ THU:** Giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên Quân đội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh
- 97. **NGUYỄN TRỌNG TUÂN:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về tính nhân dân và tăng cường tính nhân dân trong quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay

TIN TỨC

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ THANH NIÊN VIỆT NAM TỪ ÁNH SÁNG NHÂN CÁCH HỒ CHÍ MINH

★ TS. NGUYỄN VĂN QUANG
TS. LÊ HỒ SƠN

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

● **Tóm tắt:** Thanh niên là rường cột của nước nhà, là lực lượng xung kích trong xây dựng và phát triển đất nước. Trong bối cảnh hiện nay, xây dựng hệ giá trị của thanh niên theo tư tưởng, tấm gương nhân cách Hồ Chí Minh có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Bằng phương pháp luận duy vật biện chứng, lấy tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên, nhân cách Hồ Chí Minh và thực trạng thanh niên Việt Nam làm đối tượng nghiên cứu, bài báo hướng tới việc xác lập hệ giá trị của thanh niên Việt Nam trong trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh; Hệ giá trị; Thanh niên; Việt Nam; Nhân cách.

1. Đặc trưng của nhân cách Hồ Chí Minh

Nhân cách Hồ Chí Minh là kết tinh độc đáo giữa giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc với tinh hoa nhân loại và quá trình tự giác tu dưỡng không ngừng của một con người vĩ đại. Trên nền tảng giá trị văn hóa hàng nghìn năm của dân tộc Việt Nam, nhân cách Hồ Chí Minh được hình thành và phát triển trong bối cảnh lịch sử đặc biệt, khi

đất nước mất độc lập và nhân dân mất tự do; từ ảnh hưởng của gia phong đạo đức nghiêm khắc và truyền thống hiếu học của quê hương; từ sự vun đắp của môi trường giáo dục và quá trình tiếp biến văn hóa Đông - Tây, các trào lưu tư tưởng, lý luận tiến bộ trên thế giới, đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lênin. Nhân cách Hồ Chí Minh là kết quả của quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện kiên trì,

Tháng Tám năm 1945, chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 và đại thắng mùa xuân 1975. Những dự báo ấy không phải là kết quả của sự ngẫu nhiên, mà là thành quả của một trí tuệ mẫn cảm, có khả năng nắm bắt quy luật phát triển của cách mạng, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn, giữa khoa học và nghệ thuật lãnh đạo. Không phải ngẫu nhiên mà Modagat Ahmet - Giám đốc Unesco khu vực Châu Á, Thái Bình Dương khẳng định: “Chỉ có ít nhân vật trong lịch sử trở thành một bộ phận của huyền thoại ngay khi còn sống và rõ ràng Hồ Chí Minh là một trong số đó. Người sẽ được ghi nhớ không chỉ là người giải phóng cho tổ quốc và nhân dân bị áp bức mà còn là một nhà hiền triết hiện đại đã mang lại một tương lai hy vọng mới cho những người đang đấu tranh không khoan nhượng để loại bỏ bất công, bất bình đẳng khỏi trái đất này”³. Đó là sự ghi nhận toàn diện trí tuệ, tầm nhìn và năng lực lý luận xuất chúng của Người.

Thứ ba, lòng yêu nước nồng nàn, thương dân sâu sắc và khát vọng giải phóng dân tộc. Lòng yêu nước của Hồ Chí Minh gắn liền với tình thương Nhân dân sâu sắc và khát vọng cháy bỏng về một xã hội công bằng, dân chủ. Với Người, Nhân dân là chủ thể của cách mạng, là nguồn lực quyết định thành công của mọi sự nghiệp cách mạng. Người đặc biệt nhấn mạnh “nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁴. Do đó, Người không chỉ đấu tranh giành độc lập cho đất nước mà còn luôn hướng đến mục tiêu cao cả là ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Nhân cách đạo đức của Hồ Chí Minh chính là biểu hiện tập trung của mối

quan hệ mật thiết giữa lãnh tụ và quần chúng. Người luôn sống giản dị, gần gũi với Nhân dân, là hiện thân của hình ảnh “Người lãnh tụ nhân dân” đúng nghĩa. Như nhà báo Wilfred Burchett từng nhận xét rằng: một người mà cuộc đời mình để lại ân tình sâu nặng cho nhân dân thì không có một ai ngoài Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thứ tư, tinh thần tự tôn dân tộc, thức về trách nhiệm công dân đối với Tổ quốc. Ngay từ khi là học sinh, Hồ Chí Minh đã chứng kiến sự áp bức bóc lột của thực dân Pháp với dân ta mình. Từ trường Quốc học Huế, Người đã cảm nhận rõ nỗi nhục mất nước từ đó hình thành ý thức dân tộc và lòng căm phẫn trước bất công xã hội. Chính những trải nghiệm thực tiễn đã hun đúc nên tinh thần tự tôn dân tộc và ý chí kiên cường tìm đường cứu nước. Không chấp nhận sự nhụt sọ của nền giáo dục thực dân, Hồ Chí Minh đã thể hiện thái độ phản kháng rõ ràng. Người sớm nhận ra sự lừa dối của khẩu hiệu “văn minh khai hóa” và quyết tâm chống lại bằng hành động cụ thể như tham gia phong trào kháng thuế ở Trung Kỳ. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã viết: “Hồ Chí Minh khi bắt đầu lớn lên ở cái nôi của phong trào yêu nước... bằng sự học tập của bản thân và sự gần gũi của quần chúng lao động nhờ sự tác động của phong trào chống Pháp năm 1908, bắt đầu hoạt động cách mạng”⁵. Đó là những bước khởi đầu cho con đường cách mạng mà Người đã chọn với tất cả lòng yêu nước chân thành và chí kiên định. Cho đến khi giữ cương vị Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người nhấn mạnh: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn đ

bền bỉ trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng. Người đã trải qua những thử thách khắc nghiệt, từng bước khẳng định tư chất chính trị, đạo đức và phẩm giá cá nhân thông qua thực tiễn hoạt động cách mạng. Mỗi giai đoạn lịch sử, mỗi vị trí mà Người đảm nhận đều là những môi trường tôi luyện, để nhân cách Hồ Chí Minh không ngừng hoàn thiện và tỏa sáng.

Vượt lên trên một mẫu hình đạo đức thông thường, nhân cách Hồ Chí Minh trở thành biểu tượng mẫu mực của con người cách mạng kiểu mới: có hoài bão lớn, lý tưởng cao đẹp, sống giản dị, khiêm nhường, tận tụy vì dân, gần bó mật thiết với quần chúng nhân dân. Nhân cách của Người chính là sự thể hiện nhất quán giữa tư tưởng và hành động, giữa đạo đức và trí tuệ, giữa lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần quốc tế cao cả. Đó cũng chính là cội nguồn tạo nên sức hút đặc biệt, sự lôi cuốn sâu sắc và ảnh hưởng mạnh mẽ của Hồ Chí Minh đối với các tầng lớp nhân dân. Từ nghiên cứu về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng và tư tưởng Hồ Chí Minh, có thể khẳng định rằng nhân cách Hồ Chí Minh không chỉ là một hiện tượng cá biệt, mà là sự kết tinh đỉnh cao của văn hóa dân tộc và văn minh nhân loại. Đặc trưng nhân cách ấy được thể hiện rõ nét qua những khía cạnh sau:

Thứ nhất, trí tuệ uyên bác, nhân quan chính trị thiên tài. Hồ Chí Minh là một hình mẫu xuất sắc về trí tuệ chính trị và tư duy chiến lược trong lịch sử Việt Nam hiện đại. Với khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và sự nhạy bén vượt trội về thời cuộc, Người đã khẳng định vai trò tiên phong trong việc xác định đúng đắn con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Điều đó thể hiện rõ nhất qua

việc Người đã không đi theo các xu hướng cách mạng tiền bối như cải cách của Phan Châu Trinh, bạo động dựa vào ngoại viện của Phan Bội Châu, hay lối đấu tranh phong kiến của Hoàng Hoa Thám. Thay vào đó, Hồ Chí Minh chọn một lối đi riêng: ra đi tìm đường cứu nước dựa trên cơ sở khoa học, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại và mang tính cách mạng triệt để. Không chỉ từ chối những “con đường cũ”, Hồ Chí Minh còn cho thấy một nhân quan vượt thời đại khi nhìn thấu bản chất thực dân của chủ nghĩa đế quốc và vai trò của cách mạng vô sản. Khi đến Pháp, tận mắt chứng kiến sự tương phản giữa lý tưởng “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” với thực tiễn áp bức bóc lột, Người từng bước tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lênin, để rồi xác tín rằng: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”¹. Lựa chọn này là sự thể hiện trí tuệ sắc bén và nhân quan chính trị thiên tài trong việc đưa dân tộc Việt Nam đi theo con đường “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”.

Thứ hai, nắm vững quy luật vận động cách mạng để lựa chọn đúng đắn con đường phát triển dân tộc. Trong bối cảnh lịch sử đầu thế kỷ XX, khi các phong trào cứu nước thất bại, Hồ Chí Minh đã xác lập một lộ trình cách mạng mới: “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”². Đây là sự lựa chọn không chỉ dựa trên lý luận mà còn gắn với thực tiễn lịch sử Việt Nam, phù hợp với khát vọng của nhân dân về một xã hội công bằng, dân chủ và tiến bộ. Sự sáng suốt của Hồ Chí Minh còn thể hiện qua khả năng dự báo lịch sử hiếm có. Người từng tiên đoán chính xác thắng lợi của Cách mạng

lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁶. Câu nói ấy không chỉ thể hiện lý tưởng cách mạng, mà còn là tuyên ngôn về trách nhiệm của một công dân tiêu biểu, hiến trọn cuộc đời mình phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Thứ năm đạo đức cách mạng “tận trung với nước, tận hiếu với dân”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “tận trung với nước” phải gắn với “tận hiếu với dân”. Bởi nước là của dân, dân là chủ của đất nước. “Tận trung với nước” không thể tách rời khỏi tinh thần phục vụ và hi sinh vì hạnh phúc của nhân dân. Bên cạnh đó, các phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” không chỉ là những đức tính cá nhân mà còn là những giá trị mang tính chính trị - đạo đức sâu sắc. Nó được ví như bốn mùa của trời, bốn phương của đất, thiếu một đức sẽ không thành người. Hồ Chí Minh không chỉ nói mà còn thực hành triệt để những phẩm chất ấy trong đời sống thường nhật. Là Chủ tịch nước, Người vẫn ăn mặc giản dị, sống thanh đạm, gần gũi với nhân dân. Cuộc sống của Người là minh chứng sinh động cho triết lý sống cao đẹp và là hình mẫu đạo đức để toàn Đảng, toàn dân noi theo.

Với trí tuệ siêu việt, phẩm chất đạo đức mẫu mực, bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng yêu nước thiết tha và phong cách sống giản dị, gần gũi, nhân cách Hồ Chí Minh đã trở thành ánh sáng soi đường cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đồng thời, đó cũng là khuôn mẫu giá trị để xây dựng con người mới trong xã hội mới - nơi chân, thiện, mỹ là đích đến của mỗi cá nhân và cộng đồng. Nhân cách ấy, vượt lên mọi thời đại, tiếp tục là nguồn cảm hứng to lớn,

là chuẩn mực để xây dựng hệ giá trị thanh niên Việt trong sự nghiệp xây đất nước và hội nhập toàn cầu.

2. Xây dựng hệ giá trị thanh niên Việt Nam theo tấm gương nhân cách Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên văn minh của dân tộc

Trong bối cảnh đất nước đang bước vào “kỷ nguyên vươn mình”, việc xây dựng hệ giá trị cho thanh niên Việt Nam là yêu cầu cấp thiết, không chỉ về góc độ giáo dục, văn hóa mà còn là tảng để hình thành nguồn nhân lực lượng cao, góp phần đưa dân tộc Việt Nam tới tầm cao mới. Trên cơ sở các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Tiếp cận từ quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, nhân cách Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, cùng các yêu cầu thời đại mới, có thể khái quát 10 giá trị cốt lõi cần được bồi đắp, hun đúc và tỏa sâu rộng trong thanh niên Việt Nam hiện nay.

Một là, lý tưởng cách mạng kiên cường, khát vọng cống hiến lớn lao. Lý tưởng cách mạng là giá trị nền tảng định hướng phương hướng và mục tiêu hành động của thanh niên. Thanh niên Việt Nam cần kiên định với lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng đã chọn. Khát vọng cống hiến không chỉ là mong muốn đóng góp, mà là thể sẵn sàng hiến thân vì lợi ích quốc gia dân tộc, vượt lên trên những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, thực dụng. Trước lý tưởng cao đẹp ấy, thanh niên cần đặt lợi ích Tổ quốc lên trên hết và hành động vì sự phát triển bền vững của đất nước.

Hai là, đạo đức nhân văn, sống có trách nhiệm. Đạo đức là gốc của

người, và trong tư tưởng Hồ Chí Minh, người có đức mới thực sự hữu ích cho xã hội. Thanh niên ngày nay cần giữ gìn phẩm chất đạo đức trong sáng, sống trung thực, nhân hậu, ứng xử có văn hóa và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng. Sống có trách nhiệm chính là biểu hiện sinh động của bản lĩnh công dân, là tiêu chí đánh giá sự trưởng thành về nhân cách. Đây là giá trị bền vững cần được rèn luyện trong từng hành vi, lối sống hằng ngày.

Ba là, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định. Trước những biến động của thời cuộc và sự phức tạp của môi trường thông tin hiện nay, thanh niên phải có bản lĩnh vững vàng để không bị lôi kéo, dao động trước các tư tưởng sai trái, phản động. Bản lĩnh ấy được thể hiện qua năng lực tự nhận thức, tự điều chỉnh hành vi, khả năng phản biện và đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, lệch chuẩn. Đây là một trong những phẩm chất quyết định để thanh niên không chỉ tồn tại mà còn tỏa sáng trong môi trường cạnh tranh và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Bốn là, tinh thần học tập suốt đời, làm chủ tri thức và công nghệ. Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 và sự phát triển vượt bậc của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, việc học tập suốt đời là một yêu cầu bắt buộc. Thanh niên cần không ngừng làm mới mình về tri thức, rèn luyện kỹ năng tư duy, tiếp cận công nghệ hiện đại và làm chủ công cụ số. Tri thức chính là sức mạnh để thanh niên không chỉ phát triển bản thân mà còn đóng góp thiết thực vào sự phát triển của quốc gia, dân tộc.

Năm là, đổi mới tư duy, thích ứng linh hoạt. Tư duy đổi mới là nền tảng

của hành động sáng tạo. Trong bối cảnh thế giới biến đổi nhanh chóng, thanh niên cần có khả năng thích ứng, dám nghĩ, dám làm, không ngại khó khăn, thất bại. Khả năng đổi mới tư duy còn thể hiện ở việc biết tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa thời vẫn giữ vững bản sắc dân tộc. Đây là giá trị mang tính động lực giúp thanh niên phát huy vai trò tiên phong trong mọi lĩnh vực.

Sáu là, khát vọng khẳng định bản thân, khát vọng cống hiến. Khát vọng khẳng định mình là động lực thúc đẩy thanh niên không ngừng phấn đấu. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải khẳng định bằng năng lực thực chất, bằng những giá trị đóng góp cho xã hội, chứ không phải chạy theo danh tiếng hão huyền. Một thanh niên trưởng thành là người biết vượt hoàn cảnh, nỗ lực lao động, học tập, sáng tạo để khẳng định vị thế của mình một cách chính đáng và bền vững.

Bảy là, khát vọng làm giàu chính đáng, phụng sự đất nước. Trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, làm giàu không phải là hiện của chủ nghĩa cá nhân, mà là kết quả của nỗ lực phát triển nếu đi đôi với trách nhiệm đối với xã hội. Thanh niên cần nuôi dưỡng khát vọng làm giàu chính đáng thông qua học tập, sáng tạo, khởi nghiệp, đồng thời giữ đạo đức nghề nghiệp và tinh thần phụng sự. Làm giàu không chỉ để nâng cao đời sống cá nhân, mà còn góp phần phát triển cộng đồng và đất nước.

Tám là, tiên phong hành động, sẵn sàng hy sinh vì lẽ sống. Tiên phong không chỉ là khẩu hiệu mà là hành động cụ thể trong thực tiễn lao động, sản xuất, học tập, nghiên cứu, bảo vệ Tổ quốc. Tinh thần

cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên” phải trở thành kim chỉ nam cho hành động. Mỗi thanh niên cần coi sự dẫn thân vì lý tưởng, vì cộng đồng là lẽ sống, từ đó không ngừng rèn luyện, nỗ lực vượt qua mọi thử thách.

Chín là, gương mẫu trong lối sống và hành xử. Thanh niên chính là hình ảnh đại diện cho một thế hệ mới. Sự gương mẫu được thể hiện qua ý thức học tập nghiêm túc, tuân thủ kỷ luật, ứng xử có văn hóa, biết lắng nghe, chia sẻ và truyền cảm hứng tích cực cho người khác. Lối sống gương mẫu sẽ góp phần hình thành một môi trường sống lành mạnh, văn minh và nhân ái, từ đó xây dựng nền tảng văn hóa tiến bộ cho cả cộng đồng.

Mười là, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong hội nhập. Hội nhập quốc tế không đồng nghĩa với hòa tan bản sắc. Trong quá trình tiếp nhận tinh hoa nhân loại, thanh niên cần giữ vững những giá trị văn hóa cốt lõi của dân tộc như lòng yêu nước, tinh thần hiếu học, truyền thống hiếu nghĩa, nhân ái. Giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc chính là cách thanh niên định vị mình trong thế giới toàn cầu hóa, đồng thời góp phần làm giàu thêm bản sắc văn hóa Việt Nam.

Mười giá trị cốt lõi trên tạo thành một chỉnh thể toàn diện, thể hiện chiều sâu của nhân cách và tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên. Một khi thanh niên thực sự thấm nhuần và hiện thực hóa các giá trị ấy, họ sẽ trở thành lực

lượng nòng cốt, đóng vai trò quyết định trong việc hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước hùng cường, văn minh trong thế kỷ XXI. Đúng như C. G. Mác từng khẳng định: “một khi lý luận trở thành hiện thực, nó sẽ trở thành sức mạnh vĩ đại”⁷.

Trong bối cảnh những năm tới, khi cấu trúc xã hội, hành vi và lối sống của thanh niên có nhiều biểu hiện phức tạp, biệt là khi các thế lực thù địch ráo riết lôi kéo, kích động thanh niên tham gia vào các hoạt động chống phá đường lối của Đảng, phá hoại nền tảng tư tưởng, thể chế chính trị và chế độ xã hội nghĩa. Trước tình hình đó, yêu cầu thiết đặt ra là phải đẩy mạnh công tác giáo dục, rèn luyện và bồi dưỡng thanh niên, qua đó hình thành lớp thanh niên ưu tú, toàn diện, kế tục trung thành và phát triển nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, góp phần thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để triển khai nhiệm vụ quan trọng đó đòi hỏi phải vận dụng và phát huy tư tưởng, nhân cách Hồ Chí Minh để xây dựng hệ giá trị chuẩn mực cho thanh niên Việt Nam. Đó không chỉ là yêu cầu chiến lược của sự nghiệp xây dựng thể hệ trẻ, mà còn là nhân tố quan trọng để hình thành một lớp thanh niên mới giàu khát vọng, kiên cường, dũng cảm, đoàn kết, tiên phong và sáng tạo, góp phần đưa đất nước vươn lên mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới. ■

* Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế trong đề tài mã số T.25.XH.50

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.30.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 3, tr.1.

³ M. Atmet: “Hồ Chí Minh, một nhân vật vĩ đại đã cống hiến trọn đời mình cho sứ mệnh tự do, độc lập, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia, Ủy ban quốc gia UNESCO của Việt Nam, Hội thảo quốc tế Chủ tịch Hồ Chí Minh, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa lớn, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1995, tr.28-29.